

Số: 112/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 11 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra dự thảo nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ  
kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước  
của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Căn cứ Công văn số 83/HĐND-TT ngày 16/4/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI.

Ngày 09/5/2026, Ban Văn hóa - Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra, như sau:

**1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; vấn đề còn ý kiến khác nhau**

**a) Sự cần thiết**

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, HĐND tỉnh Cà Mau (cũ) ban hành Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ngày 22 tháng 9 năm 2025 HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025. Theo đó, Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND được tiếp tục áp dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau (mới) sau hợp nhất tỉnh.

Ngày 06/10/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp có Công văn số 6243/BTPKTVB&QLXLVPHC về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, có quy định “*Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026*”. Để công tác ban hành và áp dụng văn bản quy phạm pháp luật được chặt chẽ, thuận tiện, đảm bảo mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau hợp nhất) phù hợp với tình hình thực tế, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân

cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh.

### **b) Căn cứ pháp lý**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;

Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

### **c) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết Quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau được quy định chi tiết tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Đối tượng áp dụng: Trưởng ấp, khóm, Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Cộng đồng dân cư theo quy định Nghị quyết này bao gồm nhóm công dân Việt Nam sinh sống trên cùng địa bàn ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Về nội dung dự thảo Nghị quyết: Các mức chi hỗ trợ cơ bản kế thừa theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND:

Mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng mới hoặc thay thế hương ước, quy ước là: 2.000.000 đồng/hương ước, quy ước; áp dụng mức hỗ trợ chỉ 01 lần cho 01 hương ước, quy ước.

Mức chi hỗ trợ kinh phí soạn thảo sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước là: 1.200.000đ/hương ước, quy ước; áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 13, Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ.

Mức chi hỗ trợ kinh phí thực hiện hương ước, quy ước là: 1.000.000 đồng/năm/hương ước, quy ước.

### **d) Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau**

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, có ý kiến về nội dung dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

+ Tại khoản 2 điều 3 đề nghị bỏ cụm từ “áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023

của Chính phủ”. Vì Nghị định đã quy định rõ trường hợp nào được hỗ trợ khi sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

+ Ngoài ra, một số đại biểu đóng góp về câu từ, thể thức trình bày Nghị quyết.

- Cơ quan tham mưu chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết tiếp thu ý kiến đóng góp của đại biểu.

## **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương.

## **3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với những nội dung và nguyên tắc được quy định trong Hiến pháp. Dự thảo nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống văn bản pháp luật có giá trị pháp lý hiện hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

## **4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Nội dung dự thảo Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính.

## **5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp**

Kinh phí thực hiện Nghị quyết được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, không làm phát sinh nhiệm vụ chi mới. Vì vậy, các điều kiện về nguồn lực và điều kiện cho việc thi hành Nghị quyết là đảm bảo tính khả thi.

## **6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản**

*a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày:* thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

*b) Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết:*

Trước khi xây dựng nghị quyết, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị

định và thông tư, làm cơ sở để UBND tỉnh triển khai xây dựng nghị quyết<sup>1</sup>.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết, đã thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ<sup>2</sup>.

Trong quá trình xây dựng văn bản, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo, xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp dự thảo và các tài liệu có liên quan; đồng thời, đăng tải các tài liệu này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Nội dung dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp tổ chức thẩm định đúng quy trình. Trước khi gửi hồ sơ đến Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất thông qua. Hồ sơ gửi thẩm tra cơ bản đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết, nội dung ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ, Sở Tài chính chưa đảm bảo quy định tại điểm d, khoản 1, điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ; chưa có ý kiến đóng góp của Sở Khoa học và Công nghệ. Mặt khác, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp chưa có nội dung thẩm định về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính theo quy định tại điểm d, đ khoản 6 điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Tại hội nghị thẩm tra, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ đã có ý kiến cụ thể về: *nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số..., được Hội nghị thống nhất.*

## 7. Quan điểm của Ban

Ban thống nhất với ý kiến đóng góp của đại biểu tại điểm d mục 1 của báo cáo này. Theo đó, tại khoản 2 Điều 3 đề nghị bỏ cụm từ “áp dụng đối với trường

<sup>1</sup> Tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

<sup>2</sup> Hồ sơ trình thẩm tra gồm: (1) Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh; (2) dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo số 329/BC-STP ngày 23/3/2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; (4) Báo cáo số 297/BC-SVHTTDL ngày 24/3/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5) Bảng tổng hợp ý kiến đóng góp, giải trình đối với dự thảo Nghị quyết và các văn bản đóng góp ý kiến của Sở Tư pháp, Tài chính, Sở Nội vụ....; (6) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo.

hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ”.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Ban nhận thấy dự thảo Nghị quyết được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh. Một số vấn đề đại biểu thảo luận, góp ý kiến, ý kiến thông tin, giải trình được các thành viên Ban Văn hóa – Xã hội, đại biểu tham dự Hội nghị thẩm tra thống nhất; đề nghị cơ quan trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định pháp luật theo quan điểm của Ban.

Sau Hội nghị thẩm tra, những ý kiến theo quan điểm của Ban được cơ quan trình dự thảo Nghị quyết tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau trình Kỳ họp thứ 2, Ban Văn hóa – Xã hội kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở VH-TT-DL; Sở KHCN; Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính, Sở Nội vụ;
- Khách mời Kỳ họp thứ 2;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TM.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Huỳnh Dao**